

HUYNH DUNG

## TÌNH NHÀ NỢ NƯỚC

(Mài Gươm Phục Quốc - xuất bản 1983)

(Tiểu thuyết dã sử kỳ tình Việt Nam  
thời cuối đời nhà TRẦN, đầu nhà HỒ)

1400 - 1407

### CHƯƠNG CHÍNH

## SINH NHẬT MƯỜI BẦY CHỦ TỚ TRÙNG PHÙNG

Chưa có ngày nào Trần Quốc Anh bận rộn như ngày này. Và cũng chưa có ngày nào Hùng Phong náo nức bằng ngày này. Bởi vì hôm nay là ngày sinh nhật thứ 17 của Hùng Phong, cũng là ngày Trần Quốc Anh sẽ trao bảo kiếm cho cháu trước bàn thờ tổ. Hôm nay Hùng Phong sẽ phải long trọng tuyên thệ suốt đời hành sự đúng con người gương mẫu như những điều kiện tổ sư họ Trần khi sáng lập đường kiếm gia truyền đã bắt buộc con cháu phải tuân theo. Bởi thế ngày này là ngày trọng đại của Hùng Phong, mà cũng là ngày vui mừng và bận rộn nhất của Trần Quốc Anh. Trần gia trang có một buổi tiệc khoảng đái tất cả nam phụ lão ấu trong trang. Ngoài ra hai người khách sẽ tới chung vui là vị nghĩa huynh của Trần Quốc Anh, Nguyễn Trường Hân và nho sĩ dưới trướng ông ta là Lê Long Quang.

Hùng Phong chạy lăng xăng giúp chú chỉ huy gia nhân bày biện trang viện. Bàn thờ tổ ngay sảnh đường hương đốt nghi ngút từ sáng sớm. Trước bàn thờ tổ có trải tấm thảm to. Một thanh trường kiếm với một cây cung bằng đồng và một bộ áo quần kỵ mã màu đen được đặt trên bàn nhỏ trước bàn thờ. Trước sân nhà có ba bàn dài trang hoàng với những lọ hoa tươi. Mỗi bàn đặt hai hàng ghế ngồi. Ngoài ra còn có thêm hai bàn dài không ghế, phòng khi số người tham dự đến quá nhiều, không đủ chỗ ngồi họ phải ăn đứng.

Bấy giờ đã quá Ngọ, mọi việc gần như hoàn tất, Quốc Anh nóng ruột vì chưa thấy Nguyễn Trường Hân và Lê tiên sinh đến nên bảo Hùng Phong:

- Cháu đi tìm Văn Nhất, bảo chú ta đi đón khách coi. Sao giờ này chưa thấy ai tới?

Hùng Phong vâng dạ chạy đi, nhưng vụt quay trở lại ngay nói:

- Chú để cháu đi đón chú Hân và Lê tiên sinh nhé? Văn Nhất đang coi gia nhân thui bò và quay heo ở sân sau, không thể bỏ đi vì sợ họ sơ ý để lửa cháy loạn gây hỏa hoạn.

Trần Quốc Anh nghe Hùng Phong đòi đi đón khách tỏ ý ngần ngại không muốn. Từ ngày chàng đem thằng cháu quý về gia trang thì không không cho phép cháu ra khỏi địa phận nửa bước, vì Hùng Phong vốn là tội phạm đào tẩu của triều đình.

Mấy lúc sau này trong nước rất ư lộn xộn. Hồ Hán Thương được cha nhường ngôi, nhưng quyền hành Hồ Quý Ly nắm giữ. Giặc giã nổi lên khắp nơi, khiến cha con họ Hồ rất cay cú, ra lệnh tầm bắt những nhà trí sĩ mà lão Hồ nghi là mầm móng nổi dậy trong nhân gian. Dĩ nhiên bọn Hồ cũng lưu ý đến Trần gia Trang, nhưng nhờ địa thế xa xôi hiểm trở, nên triều đình Hồ chưa dám động vọng. Vả lại, tuy biết Trần quốc Anh là em ruột của Trần Khát Chân, kẻ chống đối mình năm xưa, song cha con họ Hồ cũng không cho là trọng, vì Quốc Anh không công khai chống triều đại mới. Thành ra trước cha con họ Hồ, Trần Quốc Anh chỉ là kẻ sĩ nông công.

Nằm trong những bức thành bằng núi đá, Trần gia trang vẫn trầm lặng như một chỗ ẩn cư, mà không ai nghe thấy gì bên trong. Một phần Trần Quốc Anh cũng giữ hết sức bí mật hoạt động trong trang. Ngay cả công tử Hùng Phong, con trai duy nhất của thượng tướng Trần Khát Chân về nương náu nhà chú đã hai năm, mà dân chúng quanh vùng không ai hay biết. Tuy địa phận Trần gia trang có rộng lớn, nhưng chàng kỵ mã trẻ tuổi họ Trần vẫn thấy chưa đủ không gian cho mình với ngựa ruổi giông... Hùng Phong ao ước có ngày chú cho đi xa, song vẫn bị nghiêm cấm.

Hôm nay một lần nữa, Hùng Phong xin phép chú ra khỏi địa phận Trần gia trang. Quốc Anh vì đang cùng Vương tam tiên sinh bày treo các tấm liễn nơi đại sảnh, nên không rảnh ra ngoài đón nghĩa huynh, đành để Hùng Phong đi thay. Dù vậy chàng vẫn không an tâm, căn dặn:

- Cháu không được đi quá xa địa phận mình.
- Vâng! Đón chú Hân hướng Tây hồ chú?
- Hướng Tây ta đã cho Chương Nhị đi rồi. Đường như nghĩa huynh ta từ Thanh Hoá đến, chớ không phải từ Mật khu. Có lẽ vì vậy mà có sự chậm trễ. Cháu ra cửa Nam đón thử xem.
- Thưa vâng!

Sau tiếng « vâng » thì Hùng Phong đã chạy vút như cái bóng, biến mất. Quốc Anh lắc lắc đầu. Vương tam tiên sinh nói:

- Công tử đã thành nhân rồi, không khác gì con chim được sổ lồng.
- Quốc Anh cười nhỏ, vẻ mặt đầy thỏa mãn.

Phóng ra khỏi nhà, Hùng Phong gặp ngay Thiện Tâm vừa xuống ngựa. Hùng Phong chạy tới hỏi:

- Thiện tâm còn dùng ngựa nữa không? Cho tôi mượn được chứ?
  - Tráng sĩ sai tôi ra ruộng đã xong việc rồi. Công tử cần con ngựa này, xin tự tiện. Tôi chỉ sợ nó chạy không giỏi như con Phi Vân của công tử. Hay để tôi đến chuồng đổi ngựa của công tử đem đến đây?
- Ngựa của Hùng Phong và Quốc Anh là giống ngựa quý, cao lớn, hùng dũng, có sức bền bỉ. Còn ngựa Thiện Tâm đang cỡi là ngựa thường, dành cho gia nhân trong trang trong những lúc cần đi xa.

Hùng Phong ngần ngừ, nửa muốn đến chuồng ngựa lấy ngựa của mình, nửa phần sợ mất thì giờ. Cuối cùng nhảy lên yên ngựa của Thiện Tâm phóng đi, vừa quay đầu nói:

- Tôi xài tạm con ngựa này vậy.

Thiện Tâm ngó ngần nhìn theo, môi điểm nụ cười.

\* \* \*

Cửa nam của Trần gia trang tạo thành bởi khoảng trống do hai dãy núi đá chụm đầu vào nhau, chừa lối đi vào hình một cái ổ tò vò. Nơi đó có trảng đình đứng gác ẩn mặt phía trong. Thường ngày Hùng Phong hay ruỗi ngựa rong chơi, nên bọn trảng đình không lạ gì khi trông thấy công tử. Hôm nay chúng ngạc nhiên không ít khi thấy vị công tử phóng ngựa phon phon ra khỏi địa phận Trần gia trang, điều mà chúng không hề thấy từ khi công tử về đây. Hai ba tên trảng đình cùng thối mác nên chạy ra khỏi chỗ ẩn nhìn theo. Hùng Phong thấy bọn họ chạy ủa ra trông theo mình, trong bụng tức cười. Tự nhủ: «*Chú Quốc Anh quá cẩn thận, bấy lâu nay không mình cho ra ngoài, chẳng khác gì bị tù. Bữa nay ta phóng ngựa ra ngoài, bọn này lấy làm lạ là phải! Chuyến này thừa dịp đi đón chú Hân, ta cũng nên rong chơi một chút cho biết thắng cảnh hương này...*».

Ngựa sai đều trên con đường lỏm chỏm đá. Mặt Nam núi cao sừng sững, phong cảnh hùng vĩ. Con đường mỗi lúc một xuống dốc và bớt lồi lõm, nên ngựa đi nhanh được một chút. Khoảng đường này vắng teo, chẳng thấy bóng người. Mặt trời chênh chếch trên đỉnh núi. Nắng đã bớt gay gắt. Giờ này sắp đến giờ Thân, giờ bái tổ, mà không nghe tiếng vó ngựa hay hình bóng của vị nghĩa huynh của chú, Hùng Phong định quay trở về, chợt trông thấy giòng sông nhỏ. Hai bên bờ sông uốn khúc có những cảnh thùy dương la đà rũ xuống mặt nước trông thật nên thơ. Nước ở đây trong veo, nhìn thấy rong rêu và đàn cá lội nhớn nhớn ... Bờ bên này sát núi, không có dân cư. Bờ bên kia, sau rặng thùy dương, có lơ xơ vài mái nhà, nhưng không thấy bóng người! Vùng này địa thế hiểm trở, dân cư thưa thớt, chứ không như miệt chợ Bờ, hoặc dọc theo giòng Đà giang, nhà cửa lúp xúp.

Hùng Phong nhủ thầm: «*Phong cảnh nơi đây thật đẹp. Sau này ta phải xin chú đi chơi vùng này cho biết. Bữa nay đành phải trở về, kẻo chú trông chờ.*» Ngựa đã quay đầu về lối cũ. Bỗng nhiên Hùng Phong nghe tiếng động nhỏ nơi lùm lau sậy gần đó. Tiếp theo tiếng động là tiếng người rên khẽ « ư ừ » Lấy làm ngạc nhiên, Hùng phong xuống ngựa chạy nhanh tới chỗ phát ra tiếng động, vạch lá nhìn vào... bỗng vô cùng kinh hãi... Một người nằm úp mặt xuống đất, đầu tóc lem luốc nước bùn, áo quần tã tơi lộ cả da thịt trầy rướm máu. Hai tay người ấy bươn tới trước như muốn tiến về hướng mé sông, miệng lẩm nhẩm nói những lời gì không nghe rõ. Hùng Phong cúi xuống sát mặt người ấy hỏi:

- Người cần điều chi? Tôi xin giúp cho.

Người kia nghe tiếng nói cổ giọng đầu lên, nhưng có lẽ không đủ sức nên ngã trở xuống.

Hùng Phong thấy thế đưa tay định đỡ người ấy, bỗng nhiên nghe nói:

- Làm ơn cho miếng nước uống. Tôi khát quá!

Hùng Phong chợt hiểu người ấy cố trường xuống sông để tìm nước. Không chần chừ, chàng chạy đến mé sông, bỗng nhớ là không có gì để múc nước, nên đứng nhìn dáo dạt... Đồi mắt chàng vụt sáng rực lên khi trông thấy trên bờ gần chỗ người kia nằm có một mẻ dứa khô, liền chạy tới lượm lên múc nước đem đến cho người kia.

Một tay cầm mẻ nước, một tay luồn vào cổ người kia để nhắc lên. Hùng Phong với sức vóc trai trẻ dũng mãnh, nhắc người kia thật nhẹ nhàng, không phải dùng sức. Vừa đưa mẻ nước kề vào miệng người lạ, chàng bỗng giật mình kêu lên:

- Ông! Ông ...là Lý Dân?

- ...

Không nghe trả lời, Hùng Phong bình tĩnh cho ông ta uống nước, rồi bỗng ông ta đặt nằm trên bờ, mắt chăm chú nhìn ông ta... Bỗng chàng mừng rỡ kêu không ra tiếng:

- Lý Dân! Lý Dân đây mà! Đúng thật là người tứ giả trung thành của ta! Nhưng tại sao ông không nhận ra ta? Sao mình mẩy mặt mày ông ta sừng vù thế này? Nếu không nhờ cái thẹo nơi cằm và mớ tóc bạc lơ thơ có lẽ ta không nhận ra ông ta!

Người kia từ từ mở mắt ra, thều thào nói:

- Ai ...làm ơn cho tôi hỏi thăm...

- Ông là Lý Dân phải không? Ông không nhận ra tôi sao?

Nghe chàng thanh niên lạ gọi đúng tên mình, Lý Dân ngạc nhiên, đưa mắt lò dò nhìn người ấy, song vẫn không nhận ra là ai?

Hùng Phong nghẹn ngào nói:

- Ông thật không nhận ra cháu sao? Cháu là Hùng Phong đây! Ông có phải là Lý Dân không?

Cái tên Hùng Phong vừa phát ra, y như có sức mạnh vô hình khiến một người đang ngất ngư kiệt sức bỗng ngồi bật dậy như con người mạnh khỏe. Và khi nhận ra chàng thanh niên trẻ đẹp trước mắt là chủ mình, Lý Dân ôm chầm chủ, khóc sụt sùi.

Hùng Phong cảm động, dìu người tứ giả đứng lên, dịu dàng hỏi:

- Vì sao ông ra nông nỗi này? Ai đã hãm hại ông thế thảm như thế?

Lý Dân không trả lời, hai tay chấp lại, ngược mặt lên trời tạ ơn, qua tiếng khóc:

- Cảm tạ Trời Đất đã cứu công tử tôi tai qua nạn khỏi và cho tôi còn gặp lại chủ trước khi lìa đời.

- Vì sao hai năm qua ông không trở lại Trần gia trang? Ngày nào tôi cũng mong đợi ông!

Lý Dân nín khóc, hỏi giọng ngạc nhiên:

- Ủa, hoá ra công tử đã tìm gặp tráng sĩ?

- Phải! Tôi về Trần gia trang đã hơn một năm qua rồi.

- Trời ơi! Vậy mà tôi cứ lang thang đi tìm công tử!

- Chú tôi đã căn dặn ông thỉnh thoảng phải trở về Trần gia trang để biết tin tức. Phải ông vâng lời chú thì đâu phải khổ sở thế này?

Tiểu chủ bây giờ không còn là tiểu chủ nữa, từ hình hài, ngôn ngữ, giọng nói... đều biến đổi! Lý Dân cảm nghe sợ hãi, cúi mặt lặng thinh. Hùng Phong dìu người tứ giả của mình bước tới ngồi tựa lưng nơi tảng đá bên đường, rồi hỏi bằng một giọng xót xa:

- Vì sao ông chết ngất bên đường? Kẻ nào hành hạ ông chẳng?

Lý Dân rưng rưng nước mắt, đáp:

- Tôi bị bệnh phù từ nửa năm qua. Sợ không biết ngày nào chết nên lặn lội trở về Trần gia trang để hỏi thăm tin tức công tử lần sau cùng. Phần tôi đau nặng, phần tôi sợ chết giữa đường nên đi ngày đêm không dám nghỉ. Bữa nay đuối sức không lết tới được nữa, đành nằm đó chờ tử thần. Ngờ đâu Trời Đất còn thương cho tôi được gặp công tử trước khi lìa đời.

Cạn tổ nổi lòng Lý Dân mệt ngất, mắt lơ dờ... Hùng Phong rờ trán người tứ giả của mình thấy nóng hầm hập, trong lòng lo lắng nghĩ: «*Ta cần đưa Lý Dân về Trần gia trang gấp để chú kịp thời cứu chữa. Chắc không đến đâu phải chết!*» Vừa nghĩ Hùng Phong vừa cởi áo của mình mặc cho Lý Dân, rồi đỡ ông ta đặt ngồi trên yên ngựa. Còn chàng đi bộ dắt ngựa tiến tới... Đường trở lại mỗi lúc một lên dốc. Hùng Phong hi hục kéo ngựa đi, mồ hôi nhễ nhại, chân đau nhói vì đường lồi lõm chồm đá.

Bỗng nhiên trước mắt chàng một đoàn kỵ mã phóng nhanh tới... cát bụi mịt trời. Hùng Phong vừa kịp nhận ra họ là ai, Chương Nhị trong bọn đã trông thấy vị công tử của mình chỉ còn áo lót, mặt mày lem luốc mồ hôi, tay dắt ngựa có chỗ một người, thì thất kinh phóng xuống ngựa, hỏi:

Công tử có sao không?

- Tôi không có chuyện gì đâu! Làm ơn đưa dùm lão bộc của tôi về nhà cho gấp.

Chương Nhị trao dây cương cho Hùng Phong và nói:

- Công tử lấy ngựa tôi về ngay đi, kéo tráng sĩ trông đợi. Nguyễn tướng công và Lê tiên sinh đã đến lâu rồi. Mọi người đã tề tựu đông đủ chờ đợi công tử trở về làm lễ.

Hùng Phong nghe nói khách và chú đang chờ đợi mình, vội vàng ra roi cho ngựa chạy như bay. Khi ngựa vút qua cửa ra vào của Trần gia trang, bọn tráng đinh nhận ra là tiểu chủ trở về nhưng mình trần không áo, chúng ngơ ngẩn nhìn theo. Hùng Phong cười thầm: «*Bọn tráng đinh bữa nay chẳng rõ ta làm trò gì?*»

Ngựa vào đến sân chàng thấy người người chen chúc đứng trước nhà thành hàng, Nguyễn Trường Hân, Lê tiên sinh và Vương tam đều đứng chờ mình trước cửa trang viện, lòng ái ngại không dám đi thẳng vào. Chàng lên ra ngõ sau, leo lên lầu về phòng riêng lau rửa, mặc áo quần chỉnh tề. Khi Hùng Phong vừa lú mặt đến đại sảnh đã trông thấy Chương nhị đang nói chuyện với chú, trong dạ bốt lo, vì nghĩ chú đã biết nguyên nhân mình về trễ, chắc không đến nổi la rầy. Dù vậy Hùng Phong cũng sợ chú trách nên rón rén đến chào hỏi Nguyễn trường Hân với Lê tiên sinh. Nguyễn Trường Hân tươi cười vỗ vai Hùng Phong nói:

- Chưa nhận kiếm báu mà đã hành hiệp cứu người. Cháu thật đáng mặt anh hùng!

Hùng Phong đỏ mặt đáp nhỏ:

- Cháu đi đón chú, lại gặp lão bộc chết ngất bên đường nên mang về, chớ nào có hành hiệp gì đâu?

Nguyễn trường Hân cười ha hả:

- Cứu người trường hợp nào cũng đáng mặt anh hùng. Chú khen thật đấy!

Trần Quốc Anh đã đứng sau lưng Hùng Phong từ bao giờ, rí nhỏ vào tai cháu:

- Ta chờ cháu đến sốt ruột. May mà cháu trở về, lại cứu được Lý Dân!

Bấy giờ ngoại trừ trẻ con thì đứng lại ngoài sân, người lớn đều lần lượt đi vào đại sảnh. Họ là dân chúng sống trong địa phận Trần gia trang, được mời đến dự sinh nhật 17 của vị công tử họ Trần và cũng là ngày công tử nhận lãnh bảo kiếm mang danh vị hiệp sĩ. Số khách trong địa phận Trần gia trang khá đông, đứng chật ních cả sảnh đường. Trần Quốc Anh đưa mắt ra hiệu cho Hùng Phong theo mình đến bàn thờ tổ. Nguyễn Trường Hân cũng bước theo.

Trong phòng im phăng phắc, không nghe tiếng gì ngoài hơi thở của mọi người. Hùng Phong chợt nghe chấn động tâm thần khi theo chân chú đến trước bàn thờ và có cảm tưởng như linh hồn của tổ tiên đã quyện vào hương khói để chứng kiến lời tuyên thệ của mình. Lòng kính sợ khiến chàng rợn tóc gáy. Trần Quốc Anh và Nguyễn Trường Hân đồng đốt nhang khấn vái. Hùng Phong quỳ nơi đó chờ đợi... Bỗng nhiên Trần Quốc Anh khấn to lên cho mọi người cùng nghe:

- Xin linh hồn của tổ tiên chứng giám lời tuyên thệ của hậu bối Trần Hùng Phong nay đã học xong kiếm pháp gia truyền và cũng là ngày nhận lãnh báu kiếm của giòng họ.

Sau lời khấn, Trần Quốc Anh bước thụt lùi về chiếc bàn con, lấy thanh kiếm đặt lên vai của Hùng Phong, trong khi Nguyễn Trường Hân lấy áo kỳ mã khoác lên vai bên kia. Bấy giờ mọi người trong sảnh đường gần như nín thở để nghe một giọng nói trẻ và đằm ấm phát ra:

- Kề hậu bối Trần Hùng Phong xin tuyên thệ suốt đời làm đúng theo qui luật của tổ tiên:

- Hành sự minh bạch, đúng bậc chính nhân quân tử.
- Trừ gian, diệt bạo, giúp kẻ yếu thế, giúp người nghèo khổ.
- Phò trợ minh quân, thương dân, yêu nước.

Lời tuyên thệ vừa dứt. Hùng Phong đứng lên nhận báu kiếm và y phục kỳ mã trên tay chú và Nguyễn Trường Hân. Trong phòng tiếng hoan hô âm ỉ. Hùng Phong nói giọng cảm xúc:

- Cháu thành tài thành nhân là nhờ hai chú. Vậy cháu xin lạy tạ ơn.

Dứt lời Hùng Phong quỳ xuống lạy Trần Quốc Anh và Nguyễn Trường Hân. Vị chủ tướng của Mật khu nhăn mặt, bảo:

- Ta có phải là sư phụ của cháu đâu mà cũng được nhận lạy tạ ơn?

- Cháu học ở chú rất nhiều thời gian ở Mật khu. Cháu thành nhân là nhờ hai chú.

Trần quốc Anh nghe cháu mình nói thật khôn ngoan, biết tình biết nghĩa, trong lòng lấy làm khoan khoái, cười cười nói với nghĩa huynh:

- Anh không là sư phụ của Hùng Phong, mà là nghĩa huynh của sư phụ, địa vị cao hơn sư phụ một bậc, đáng được bái lạy.

Nguyễn Trường Hân là người tính tình khoáng đạt, cười ha hả, để mặc cho Hùng Phong khấu đầu lạy mình.

Bấy giờ cuộc lễ đã trọn. Trần Quốc Anh cao giọng mời mọi người ra sân dùng tiệc. Hùng Phong mặt mày hớn hớn, mặc vội y phục kỳ mã, hong đeo báu kiếm. Trông chàng hiên ngang tuấn tú như một vị hoàng tử ra trận...

Hình ảnh của cháu làm Quốc Anh nhớ lại khi xưa gia huynh đậu võ trạng, được vua ban cho áo giáp, gươm báu, đai ngọc... với chức chưởng và quyền hành. Vinh dự biết bao! Nguyễn Trường Hân cũng nhớ ngày mình đậu võ trạng cách đây 10 năm. Hồi ấy cha mẹ chàng còn sống, hồi ấy triều đình chưa điên đảo, đất nước chưa loạn lạc, dân tình không đói khổ... Chàng vụt thở dài, nói với nghĩa đệ:

- Phải chi gặp được minh quân, mình cho Hùng Phong thi võ trạng, chắc được giải nguyên.

Trần Quốc Anh gục gật đầu:

- Tiếc cho nó lớn lên nhằm vào lúc gian thần nắm quyền, chớ không thì với cái khả năng văn võ của nó, có thể chiếm giải cả hai.

- Trò giỏi là nhờ tài năng xuất chúng của sư phụ!

Quốc Anh phì cười. Nguyễn Trường Hân nghiêm giọng nói:

- Huynh nói thật đấy. Tài hoa như hiền đệ mà đào luyện học trò dù cho thẳng góc cũng nên danh, huống hồ một đũa trẻ thông minh lỗi lạc như Hùng phong!

Hùng Phong nghe hai chú khen mình, mặt đỏ ửng đi lùi phía sau. Quốc Anh biết cháu e thẹn. Chính chàng thân thiết với Nguyễn Trường Hân và thừa biết nghĩa huynh rất ngưỡng mộ tài năng mình, song mỗi lần nghe lời khen tặng chàng vẫn không giữ được tự nhiên, vội vàng nói lảng:

- Từ khi Hồ Hán Thương lên ngôi, trong nước loạn lạc càng thêm. Các nhà chí sĩ bị thảm sát và mất tích càng nhiều. Bọn Hồ quả thật không nghĩ gì đến tình đồng loại!

Nguyễn Trường Hân nghe bạn nhắc đến thời cuộc, thở dài:

- Bồn phận của chúng ta còn nhiều, mà điều cấp bách là chặn đứng hành động vô nhân của chúng đối với các bậc trí giả.

Trần Quốc Anh bỗng nói bằng một giọng thoải mái:

- Hùng Phong nay đã thành nhân, em có thể giao Trần gia trang cho nó cai quản. Từ đây em có thể sát cánh với hiền huynh nơi chiến trường để phục hưng tổ quốc.

Câu nói của Trần Quốc Anh làm cho Nguyễn Trường Hân cảm động suýt rơi nước mắt. Chàng là một dũng tướng, ít khi để tâm hồn ủy mị. Nay là lần thứ nhất trong đời, chàng cảm động rưng rưng... Chàng vốn biết nghĩa đệ là một kẻ sĩ có phẩm chất cao quý, yêu chuộng tự do, thấy triều đại nhà Trần suy vi, hết cơ cứu vãn nên không chịu ra làm quan, về ở ẩn, để gìn lấy tiết sạch giá trong. Mà nay nghĩa đệ tự nguyện hy sinh cuộc đời cho công cuộc phục hưng của tổ quốc, giữa lúc tình hình chiến sự nan nguy... Một người như nghĩa đệ chàng quả thật có một không hai trên đời! *«Khi thái bình không màn danh lợi, khi quốc gia nguy biến không bỏ trốn trách nhiệm!»*

Nghẹn ngào một lúc, Nguyễn Trường Hân vụt tươi cười nắm tay Quốc Anh kéo đi, nói:

- Có hiền đệ bên anh thì chắc chắn cuộc phục hưng tổ quốc sẽ thành công trong một ngày gần đây. Một kẻ dũng như anh rất cần con người tài trí như hiền đệ để điều binh khiển tướng.

Chàng cười cười tiếp:

- Anh tuy không là Lưu Bị, nhưng anh rất cần một Gia Cát Lượng như hiền đệ.

Cả hai vừa đi vừa trò chuyện. Lê tiên sinh nãy giờ đi lèo đẽo phía sau, vụt xen vào:

- Tiểu sinh không ngờ người trong địa phận Trần gia trang đông đảo đến thế. Tráng sĩ tạo cho họ cơm no áo ấm, thật còn hơn một bậc minh vương.

Bấy giờ cả ba đã vào ngôi bàn tiệc. Trần Quốc Anh nghiêm giọng nói:

- Tiên sinh đừng nói vậy! Tôi rất sợ bị ghép vào danh vị hay uy quyền, dù cho chỉ một lời so sánh.

Bỗng nhiên Hùng Phong từ xa chạy tới, nét mặt tái mét:

- Thưa chú! Thiện Tâm vừa cho cháu biết bệnh tình Lý Dân đáng lo. Mời chú đi chẩn bệnh ông ta gấp.

Trần Quốc Anh đứng lên khỏi bàn tiệc và bảo nhỏ Hùng Phong:

- Cháu hãy thay ta mời mọi người vào tiệc!

Chàng quay sang Nguyễn Trường Hân nói:

- Em xin lỗi hiền huynh và Lê tiên sinh. Em phải vắng mặt một lúc.

Nguyễn Trường Hân cười bảo:

- Hiền đệ yên lòng lo bồn phận của lương y. Anh sẽ thay hiền đệ mời tiệc mọi người.

- Cám ơn huynh.

Không chần chờ Quốc Anh bươn bả chạy đi. Nguyễn Trường Hân nhìn theo với ánh mắt vừa thương mến, vừa kính phục. Chàng đâu có lạ gì tài cứu người trị bệnh của nghĩa đệ? Binh sĩ của chàng khi lâm bệnh ngặt nghèo đều nhờ Tiêu Dao tráng sĩ chữa trị. Trần gia trang từ già trẻ bé lớn ai đau yếu đều được chủ nhân chăm sóc. Cho nên đối với họ, Tiêu Dao tráng sĩ sánh bằng một vị thần linh!

Trần quốc Anh đi rồi Nguyễn trường Hân lớn tiếng mời mọi người:

- Vì Tiêu Dao tráng sĩ phải đi thăm một bệnh nhân khẩn cấp nên vắng mặt trong chốc lát. Tôi xin thay mặt nghĩa đệ tôi kính mời quý vị vào tiệc để ăn mừng sinh nhật của Trần công tử.

- Hùng Phong chấp tay xá chào mọi người và nói: « kính mời ».

Rượu thịt hoa quả thức ăn ... bày đầy cả trên bàn tiệc. Mọi người tung bừng ăn uống. Hai dãy bàn kia do Văn Nhất và Chương nhị tiếp đãi. Bàn giữa do Hùng Phong và Nguyễn Trường Hân tiếp đãi. Nguyễn Trường Hân tửu lượng rất mạnh nên không uống rượu từng cốc nhỏ. Cũng may Quốc Anh biết rõ nghĩa huynh của mình nên căn dặn gia nhân bày một cốc to để rót rượu cho chàng. Tuy vậy Hùng Phong rót rượu cũng không kịp, liền nói:

- Chú uống rượu tài quá! Cháu phục chú sát đất! Phụ thân cháu cũng là người có tửu lượng cao, nhưng chắc thua chú!

Nguyễn Trường Hân cười hề hề:

- Cái tài ăn uống thì cháu đừng nên phục. Hãy để tâm phục ông chú sư phụ tài hoa siêu việt đó của cháu. Trong đời ta, ta chỉ phục người em kết nghĩa của ta thôi.

Lê tiên sinh nói:

- Công tử thật may mắn, được thọ giáo hết cái tinh hoa của tráng sĩ.

Hùng Phong lắc đầu:

- Cháu chỉ học được ít văn, ít võ, nơi chú. Chớ làm gì học hết cái tài « cầm kỳ thi họa » của chú ấy đâu?

Ngừng một lúc Hùng Phong nói tiếp sau tiếng thở ra:

- Tài hoa của chú thật vô tận. Cháu khó thể lãnh hội được hết. Cháu chỉ mong học thêm một ít y học để phòng thân và cũng để cứu người.

Nguyễn Trường Hân an ủi:

- Cháu còn trẻ, thời gian còn dài để học hỏi thêm ở sư phụ.

- Cháu cũng mong được như vậy.

Lúc ấy Trần Quốc Anh và Vương tam từ dãy nhà gia nhân đi đến. Hùng Phong mừng quýnh chạy tới bên chú hỏi thăm bệnh tình của Lý Dân. Quốc Anh bước nhanh tới chỗ ngồi của mình bên cạnh nghĩa huynh, cười nói với Hùng Phong:

- Lý Dân bị sốt nặng nên lên cơn mê sảng. Ta đã cho ông ấy uống thuốc, nửa giờ sau sẽ từ từ hạ nhiệt.

Không có gì đáng lo! Còn bệnh phụ là bệnh cần chữa trị lâu dài, nhưng cũng không là bệnh làm chết người.

Cháu hãy yên tâm!

Nguyễn Trường Hân nâng chén rượu lên nói:

- Chúng ta uống rượu mừng có một vị lương y giỏi.

Lê tiên sinh và Vương tam đồng nâng ly nói lời khâm phục Trần Quốc Anh. Quốc Anh lại nghe mọi người ca tụng mình, rượu chưa uống mà mặt đã ửng đỏ. Nguyễn Trường Hân không bỏ dịp trêu chọc nghĩa đệ mình, thêm vào một câu:

- Chén rượu này anh uống để thêm một lần nữa tỏ lòng khâm phục hiền đệ, ngoài cái tài «văn võ song toàn, cầm kỳ thi họa trác tuyệt», còn là người «kinh bang tế thế», lại còn là một «lương y giỏi». Bao nhiêu tinh hoa của trời đất đều tụ cả về cho hiền đệ. Thật là một sự bất công của Tạo Hóa! Nói vậy chớ hiền đệ đừng sợ ở đây ai ghen ghét tài trí mình. Trái lại anh tin mọi người đều ngưỡng mộ hiền đệ. Phải chi anh là giai nhân, anh nhất quyết trọn đời nâng khăn sửa túi cho đáng tài ba như hiền đệ.

Đối với Nguyễn Trường Hân, Quốc Anh không tỏ lời khách sáo khiêm nhường nên không biết nói sao, bèn bưng chén rượu nốc một hơi cạn sạch. Mặt chàng đỏ bừng bừng vì rượu, mà cũng vì nghe Nguyễn Trường Hân nhắc đến hai tiếng «giai nhân».

Từ hai năm qua chàng tới lui nhiều lần với thượng thư Hoàng Giáp để thu lượm tin tức của triều Hồ. Mỗi lần chàng đến nhà Hoàng thượng thư, chàng được tiểu thư và cha đón tiếp thật niềm nở thân tình. Tuy nàng không tỏ ra, song chàng nghĩ: «Nếu chàng nhờ mai mối ngõ lời cầu hôn, chắc nàng sẽ bằng lòng và Hoàng thượng thư cũng không từ chối». Tình yêu đến trong đời chàng thật nhẹ nhàng. Đẹp như áng mây lơ lửng trôi giữa nền trời xanh biếc... Thật là kỳ diệu! Thật là nhiệm màu! Ái tình như một liều thuốc trường sinh, có thể làm cho con người trở nên bất tử!

Từ khi biết yêu, Quốc Anh có cảm tưởng như các luồng máu trong người rần rạt chảy, nhựa sống như căng phồng ra. Chàng chưa ăn đã có cảm tưởng như no, chưa ngủ đã nghe tâm hồn sảng khoái. Tuyệt diệu nhất là giây phút tưởng nhớ đến người tình, hồn lâng lâng như sống trong thế giới mộng ảo, nguồn thơ lai láng thêm, nét họa như có linh hồn, cung đàn càng trở nên thiết tha tình tứ... Chính vì được sống trong những giây phút kỳ diệu của ái tình, nên chàng muốn kéo dài ngày tháng tương tư của chàng được chín muồi, nỗi thương nhớ càng sâu đậm hơn.

Đó là lý do chàng chưa vội nghĩ đến việc hôn nhân. Và lại Hoàng thượng thư vẫn còn đóng vai trò ông câu, còn nàng là con mồi để như cha con già Hồ, thì cho dù cả hai yêu nhau chàng cũng phải đặt nợ nước trước nợ tình. Chàng rất vui và rất thoải mái với hoàn cảnh hiện tại. Chỉ cần trông thấy ánh mắt của nàng ngời lên mỗi khi chàng đến, là chàng có thể sống nhiều ngày sau đó trong hạnh phúc tuyệt vời.

Có nhiều đêm chàng ngồi hàng giờ ngắm bức họa «mộng du cung quăng» mà chàng sáng tác năm xưa, để mừng tượng đến Giáng Hương bây giờ... Cũng có đêm chàng khảy khúc nhạc tình trên «vọng nguyệt lầu», mà tưởng chừng như nghe giọng nói ru hồn của nàng rót vào tai. Ai bảo tương tư là khổ? Tương tư là giây phút tuyệt diệu nhất trong đời người! Giờ đây chàng đã biết cái thú vị của tình trai gái. Những tháng ngày dài thương tưởng mộng mơ, say say ngây ngất ...

- Hiền đệ có điều gì lo nghĩ chăng?

Câu hỏi của Nguyễn Trường Hân đưa Quốc Anh về với thực tại. Chàng cười thật dòn:

- Em chẳng có điều gì lo nghĩ cả! Em đang sung sướng đó chứ?

Chàng đang sung sướng trong tình yêu, nhưng Nguyễn Trường Hân làm tướng nghĩa đệ đang vui mừng vì đào tạo thành cháu thành tài. Quốc Anh thừa biết nghĩa huynh không hay biết mối tình si giấu kín trong tim chàng, nhưng hiện tại chàng chưa muốn tỏ thật nỗi lòng với một người thứ hai, dù người đó thân thiết như Nguyễn Trường Hân. Bởi vì tình yêu càng đẹp khi còn giấu kín trong vũ trụ bí mật của hai tâm hồn. Một khi đã phơi bày ra rồi, mọi người đều biết, ví như hai kẻ đã thành hôn, thì nỗi thú vị sẽ mất đi. Hôm ấy là ngày Quốc Anh uống rượu nhiều nhất. Chàng đang say trong men tình, nên cũng muốn say trong men rượu...

Tối đến Trần gia trang lại tổ chức một đêm thao dợt võ nghệ như thường lệ vào những đêm có trăng. Đặc biệt đêm nay Hùng Phong sẽ lần lượt đấu kiếm với những tay cao thủ trong trang như Văn nhất, Chương nhị và ngay cả sư phụ Trần Quốc Anh. Bây giờ ngoài sân không còn bàn tiệc, ngoài một cái bàn nhỏ đặt ở góc sân với vài cái ghế để cho Nguyễn Trường Hân và hai vị nhà nho ngồi chứng dấm, vừa thưởng thức trận đấu kiếm. Trăng sao trên trời vắng vặc, tòa xuồng trần gian một màu vàng rực, tạo cho cảnh vật đó đây rạng ngời kỳ ảo... Hùng Phong trong bộ y phục kỳ mã, hông đeo bảo kiếm, tướng tá hiên ngang, mặt mày tuấn tú, xuất hiện dưới ánh trăng, đẹp như một hoàng tử trong truyện cổ tích. Nguyễn Trường Hân tay ôm vò rượu, gật gù khen:

- Thành cháu mới đây đã cao lớn, khí phách hiên ngang. Quả thật anh dũng hơn người!

Trần Quốc Anh đứng bên cạnh nghĩa huynh, nhìn Hùng Phong giao đấu với Văn nhất, đến Chương nhị, vừa hào hùng, vừa đẹp mắt, trong lòng xiết bao mừng rỡ. Vì là một cuộc dợt kiếm có ý biểu diễn chứ không phải ăn thua, nên hai bên đều nhường nhịn lẫn nhau. Tuy nhiên mọi người đều thấy rõ Hùng Phong thật sung sức, đấu từ người này đến người kia mà sắc mặt vẫn thản nhiên như không.

Đến lượt Quốc Anh ra dợt kiếm với cháu, Hùng Phong không còn vẻ thản nhiên như trước. Hai bên đấu với nhau đã trăm hiệp mà Hùng Phong vẫn còn chịu đựng trước sư phụ, khiến cho Nguyễn Trường Hân tấm tắc khen mãi. Còn Quốc Anh thăm phục thành cháu, nên quyết đem các thế bí hiểm ra đánh để xem Hùng Phong chống đỡ thế nào? Các thế này không nằm trong các thế kiếm gia truyền và chàng cũng không dạy Hùng Phong, nên cũng muốn xem cháu đối phó thế nào khi gặp địch thủ bên ngoài? Điều làm chàng ngạc nhiên không ít là Hùng Phong đã dùng các thế gia truyền phá tan thế kiếm bí hiểm của chàng không mấy khó khăn.

Lúc ấy mọi người hoan hô vang dội. Quốc Anh dừng cuộc đấu kiếm, dang hai tay ôm cháu xiết mạnh vào lòng như muốn dồn tất cả tình thương trong vòng tay đó.

Hùng Phong sung sướng đến rưng rưng nước mắt. Quốc Anh vô cùng thoải mái, nói:

- Từ đây cháu sẽ thay ta cai quản và làm chủ Trần gia trang, vì ta sẽ vắng mặt luôn để sát cánh với nghĩa huynh ta mưu đồ phục quốc.

- Cháu sẽ hết sức cố gắng làm tròn bổn phận.

Nguyễn Trường Hân cười vang:

- Đã thế hai chú cháu nên uống rượu bàn giao.

Quốc Anh kéo cháu ngồi xuống cạnh mình, rồi rót rượu vào một cốc nhỏ, trao cho Hùng Phong nói:

- Nay cháu đã là người lớn, cũng nên uống chút rượu mừng.

Hùng Phong vâng lời, nâng cốc rượu đưa lên miệng hớp từng ngụm nhỏ, nghe trong người hừng hực nóng, ánh mắt ngời lên. Quốc Anh cũng nốc cạn chén rượu trên tay, vừa nói:

- Hôm nay là ngày vui mừng nhất trong đời ta, vì trách nhiệm của gia huynh ta giao, ta đã làm được một phần.

Vương tam tiên sinh là người thâm trầm ít nói, bỗng dựng lên tiếng:

- Mấy lần tráng sĩ vắng nhà, công tử cùng tôi chăm lo công việc ở trang rất chu toàn. Công tử quả là một người tháo vát và đảm lược.

Lê tiên sinh tiếp lời:

- Người xưa vẫn thường nói: « Tài năng không đợi tuổi » Thật đúng lắm!

Hùng Phong cúi mặt không nói năng gì. Nguyễn Trường Hân vụt thở dài:

- Vui trọn đêm nay rồi mai đây chúng ta còn nhiều việc phải làm. À hiền đệ, bao giờ hiền đệ đến Mật khu?

- Vài hôm nữa.

- Vài hôm nữa?

Nguyễn Trường Hân lập lại câu trả lời của nghĩa đệ bằng ánh mắt hết sức vui mừng. Tưởng chừng trong đời chàng không có gì làm cho chàng hứng thú hơn. Quốc Anh cười nhẹ:

- Phải! Em nán lại vài hôm để chăm sóc bệnh tình của Lý Dân và sắp đặt mọi việc giao cho Hùng Phong.

Sau đó em xin được dưới trướng của nghĩa huynh để góp phần hy sinh xương máu cho cuộc phục hưng của tổ quốc. Mỗi tháng một lần em sẽ trở về Trần gia trang một vài ngày để xem lại việc điều hành trong trang thời gian em vắng mặt. Em tin Hùng Phong và Vương tam tiên sinh có thể thay em lo vụ tài chánh của hai cơ sở chúng ta.

Vương tam nói:

- Xin tráng sĩ an lòng. Công tử tuy còn trẻ, nhưng tài trí và nhân cách quả thật hơn người. Tôi lo công việc ở trang lâu năm, thế mà đôi khi ứng phó trước sự việc và giải quyết vấn đề còn phải kém công tử.

Quốc Anh nghe Vương tam nói mấy lời, hít một hơi dài khoan khoái vì đứa cháu mồ côi nay đã trưởng thành. Mắt chàng nhắm lại để mừng tượng hình ảnh của gia huynh và chị dâu ... Tai chàng nghe tiếng binh khí của bọn gia đình dợt võ với nhau, mà tưởng chừng như Trần Khát Chân trở về với đoàn quân chiến thắng. Chàng mở mắt ra, nói cho mọi người cùng nghe:

- Chúng ta sẽ thắng, vì chúng ta có chính nghĩa! Bọn Hồ sẽ thua. Chắc chắn chúng sẽ không tồn tại lâu dài!

Một ánh sao trên trời thỉnh linh bay xẹt qua, đồng lúc với lời nguyện của Trần Quốc Anh, khiến cho những tấm lòng ái quốc cùng mang một niềm hy vọng.

\* \* \*



## CHƯƠNG MƯỜI

### NỢ NƯỚC TRƯỚC NỢ TÌNH

Nguyễn Trường Hân vừa cởi áo giáp thì gia đồng Nghiêm Nghiêm đã mang thau nước đến cho chàng rửa mặt. Trần Quốc Anh còn đứng ngoài lan can chưa chịu vào nhà. Kể từ khi Trần Quốc Anh đến Mật khu, chiến trường trở nên sôi động. Nguyễn Trường Hân ra mặt công khai đánh với quân Hồ, nên Hồ Quý Ly gửi đại quân tới núi Ba Vi để dẹp «loạn». Song lần nào cũng như lần nào, binh triều đều bị đánh tơi bời, không còn manh giáp.

Chuyến này Nguyễn Trường Hân và Trần Quốc Anh không chờ bọn Hồ đến Mật khu, cả hai đem binh về Ngô Tràng An, hợp với binh sĩ của Trần Nguyệt Hồ tiến về Tây Đô, gặp ngay bọn Hồ tại Đồng Giao, hai bên giáp chiến... Quân Hồ đang lúc kéo quân đi, bị đánh bất ngờ nên thua trận đầu. Sau đó tướng Hồ là Đỗ Mãn<sup>1</sup> liền dùng kế nghi binh, một mặt cho binh sĩ rút lui như thua trận thoái đi, một mặt chia quân đi bọc hậu định vây chặt quân Phục Quốc. Không ngờ Trần Quốc Anh đoán được dụng ý của chúng, nên bàn với Nguyễn Trường Hân và Trần Nguyệt Hồ chia quân ra làm ba cánh, ẩn núp kín đáo, chờ quân Hồ vừa đi qua không kịp đề phòng, đánh úp sau lưng. Quân Phục Quốc reo hò vang dậy, do những tay dũng tướng như Nguyễn Trường Hân, Trần Nguyệt Hồ, Trần Quốc Anh... cầm quân giáp trận, khí thế thật hùng mạnh. Quân Hồ thêm một lần thua chạy tán loạn. Tướng Hồ thoát được vòng vây, cùng với tàn quân phải bỏ đường cái trốn qua đồng ruộng lên về Thanh Hoá.

Quân Phục Quốc thắng trận thu được nhiều xe lương thực, vô số khí giới và binh đầu hàng. Nguyễn Trường Hân cùng với Trần Quốc Anh đem đoàn quân chiến thắng trở về Mật khu cùng với chiến lợi phẩm. Trần Nguyệt Hồ thu dụng số binh đầu hàng dẫn về Đông Triều. Đoàn Trí đóng quân tại chỗ thấy hai chủ tướng thắng trận trở về, vui mừng khôn xiết. Nguyễn Trường Hân giao việc khao quân cho Đoàn Trí. Chàng và nghĩa đệ về tư gia ngơi nghỉ.

Chàng thay áo và tắm rửa xong vẫn chưa thấy Quốc Anh vào nhà, nên toan đi tìm, chợt nghe tiếng vó ngựa dừng trước tiều kiêu. Trông qua cửa sổ, chàng thấy một binh sĩ hấp tấp chạy qua cầu. Chàng cau mày không hiểu có việc chi hệ trọng mà tên binh nọ chạy càng vào gia tư của chủ tướng? Chàng chưa kịp bước ra hỏi, đã nghe tiếng nói qua hơi thở hỗn hển bên ngoài:

- Kính Tráng sĩ! Tôi có việc hệ trọng cần trình với tướng công và tráng sĩ.

Vì Trần Quốc Anh đang đứng ngoài lan can, nên tên binh chạy tuốt đến chàng. Nghe nói có điều quan trọng, chàng hấp tấp hỏi:

Có việc chi hệ trọng?

- Tôi có bồn phận nghe ngóng tin tức bên ngoài thành Tây Đô, vừa hay tin triều đình ra lệnh tước nã toàn gia họ Hoàng nhưng không hiểu vì lý do gì? Tôi không dám chần chừ, chạy về đây báo tin với Nguyễn tướng công và tráng sĩ.

Nguyễn Trường Hân đã ra đến bên ngoài, nghe tên binh nói, mặt đổi sắc. Quốc Anh bình tĩnh hỏi tiếp:

- Người anh em biết tin đã bao lâu rồi?

- Thưa ngày hôm kia. Tôi hay tin thì phóng lên ngựa chạy riết về Mật khu ngày đêm không dám nghỉ.

Nguyễn Trường Hân trấn an nghĩa đệ:

- Quân Hồ mấy hôm bận giao chiến với chúng ta ở Đồng Giao. Có thể cha con Hồ còn bận bịu chưa kịp tước nã họ Hoàng. Hy vọng chúng ta đến cứu họ kịp thời.

Quốc Anh nói bằng giọng lo âu:

- Nay đã ba ngày rồi! Em sợ không cứu họ được nữa. Dù sao em cũng phải đến tận nơi xem thực hư thế nào? Hiền huynh à, chắc em phải đi ngay bây giờ.

Nguyễn Trường Hân ái ngại:

- Hiền đệ vừa đánh trận trở về nên nghỉ ngơi. Anh có sức hơn hiền đệ, anh có thể đi ngay bây giờ.

Quốc Anh cương quyết nói:

- Em không mệt lắm đâu! Hiền huynh đừng lo cho em. Em rành đường đi đến nhà họ Hoàng, em đến đó mau chóng hơn.

Nguyễn Trường Hân vẫn không an tâm:

---

<sup>1</sup> Nhân vật có thật triều Hồ Quý Ly.

- Hiền đệ nên cẩn thận dọ dẫm tình hình trước khi đến tư gia Hoàng thượng thư mới được. Anh sợ lão Hồ đã nghi ngờ Hoàng Giáp cấu kết với chúng ta, nên mới xảy ra cơ sự.

Trần Quốc Anh ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Cũng có thể Hồ Hán Thương muốn bắt Hoàng tiểu thư vào cung, vì thượng thư Hoàng Giáp đã kiếm có lần lựa việc dâng con từ hai năm qua.

Nguyễn Trường Hân thấy Trần Quốc Anh chưa kịp lau rửa ăn uống đã phải lên đường, nên nóng ruột nói:

- Hay là hiền đệ nên chậm lại, chờ tắm rửa ăn uống qua loa rồi hãy đi.

- Không! Em nghĩ việc cứu người như cứu hỏa, không thể chần chờ. Em xin già từ hiền huynh. Em sẽ sớm trở lại để hiền huynh biết tin tức.

Chàng chạy ra trại sau tìm ngựa của mình. Nguyễn Trường Hân cũng chạy theo dặn dò:

- Hiền đệ nhớ bảo trọng lấy thân. Bọn Hồ vô cùng quỷ quyệt. Anh chỉ sợ chúng nghi ngờ thượng thư Hoàng Giáp có dính líu với chúng ta, nên phao tin tặc nã họ Hoàng là để dẫn dụ chúng ta đến đó mà tóm cổ luôn.

Chàng vốn tánh cẩn thận lúc nào cũng nghĩ xa. Trần Quốc Anh cởi bỏ áo giáp, chỉ mặc trong mình chiếc áo lụa trắng. Chàng mỉm cười trấn an vị nghĩa huynh của mình:

- Em có vào Thanh Hoá thì cũng giả dạng thường dân. Bọn Hồ chắc chẳng lưu ý đến em làm gì. Hiền huynh chớ quá lo. Em đi đây.

Chàng dắt ngựa đi trong địa đạo, một lúc ra đến khu rừng thì lên ngựa phi nước đại. Để tránh tai mắt bọn quan quyền và lính tráng Hồ, chàng lựa những con đường nhỏ hẹp mà đi và cố ý xuyên qua đồng ruộng hay rừng núi, tránh các nẻo đường thị trấn. Tối đêm đó chàng nghỉ lưng vài giờ nơi một khe núi thuộc huyện Mỹ Lương. Vùng này núi cao chót vót, vách đá sừng sững chạy dài như bức thành kiên cố. Buổi sớm vàng thái dương vừa lấp ló dưới chân núi, Quốc Anh đã cùng ngựa ruổi giông, khi lớp sương mù còn giăng giăng... Lòng chàng thật ngổn ngang trăm mối... Chàng không hiểu bọn Hồ bắt tội thượng thư Hoàng giáp về việc không chịu dâng con gái vào cung, hay vì việc cấu kết với nhóm Phục Quốc? Trường hợp nào chẳng nữa chàng cũng phải cứu cha con người ấy, vì trách nhiệm của chàng đối với cuộc đời họ. Đừng nói chi đến việc chàng đã yêu Giáng Hương, dù chàng chưa yêu nàng, mà đối với một người vì nước dám hy sinh cuộc đời mình cũng đủ làm cho chàng kính trọng đem hết sức để giải cứu họ.

Chàng đến bến Càn Thủy (thuộc sông Mã) giữa lúc trời còn mờ sương. Đò sang sông chưa thấy ai cập bến. Quốc Anh nóng lòng cho ngựa đi tới đi lui để tìm thuyền. Thường khi chàng không lấy đò ở mạn này, vì giòng sông khá uốn khúc, hai bên là triền núi, sự qua lại khó khăn. Chuyến này chàng cố ý lựa khoảng đường kín đáo mà đi, nên phải qua vùng này. Đang khi nghe ngóng tìm đò, Quốc Anh chợt nghe tiếng đàn bà khóc. Rồi lại nghe tiếng quát tháo y như của bọn cường đạo lục lâm? Chàng rất lấy làm kỳ, trong bụng nghi ngờ có điều chi mờ ám, nên lẹ làng xuống ngựa đi thật nhẹ theo hướng có tiếng khóc.

Nơi lỗ trống giữa hai tảng đá to, Trần Quốc Anh trông thấy hai người đàn bà tay bị trói, đầu gục trên gối. Một người lặng im, một người khóc lóc tỉ tê. Ba tên đàn ông mặt mày hung dữ, quanh bụng vắt đầy dao nhọn. Một tên nằm dài dưới đất như đang ngủ. Hai tên kia thì hùng hổ bắt nạt người đàn bà đang khóc:

- Bà lão có chịu im không? Bà khóc lóc kể lể bọn ta nổi nóng giết bà quăng xuống sông đấy.

Người đàn bà, vẫn cứ khóc, nói:

- Mấy người muốn giết hay hành hạ tôi thế nào cũng được, miễn tha cho cháu tôi, bao nhiêu tiền bạc tôi dâng cho hết.

Một tên nói:

- Tiền bạc dù bà không dâng ra, chúng ta cũng gom lấy hết. Cháu của bà được làm vợ anh cả của ta là sướng nhất đời, bà còn than khóc nỗi gì?

Lại nghe tiếng người đàn bà thét lên:

- Ai chịu làm vợ quân cướp của giết người như chúng bây!

Một tên cười hì hì:

- Anh ta lấy cháu bà, chớ có lấy bà đâu mà bà chịu hay không chịu?

Người đàn bà tức giận càng thét to hơn. Chợt có một giọng nói như cung đàn tiếng nhạc thoát ra:

- Cãi vã làm gì với bọn chúng hử mầu? Con đường con đã chọn rồi, chẳng còn điều gì phải lo nghĩ nữa. Hãy để tâm hồn yên ổn trước khi chết.

Trần Quốc Anh đứng núp sau tảng đá, nghe giọng nói của người đàn bà thứ hai, tay chân bỗng rụng rời.

Giọng nói này chàng làm sao quên được? Trời ơi, có lẽ nào lại là nàng? Chàng lú mắt ra nhìn con người có tiếng nói ru hồn kia là ai? Nàng ấy vẫn gục đầu trên gối. Y phục nàng mặc thật lam lũ, đầu tóc rối bời. Nếu không trông thấy đôi tay thon nhỏ trắng muốt của nàng, Quốc Anh đã dẹp nỗi nghi ngờ.

Lúc ấy tên đang nằm vệt ngời bật dậy và ngáp dài:

- Có đồ chưa tụi bây?

Một tên nghe hỏi, chạy tuốt ra bờ sông nhìn trước nhìn sau ngóng chờ. Trần Quốc Anh đang núp sau tảng đá, thấy hắn chạy qua không lần tránh kịp, bị hắn phát giác. Tay chàng vừa nắm chuôi kiếm thì một vật sáng bay xẹt về phía chàng. Tài phóng ám khí của tên nọ kể ra cũng khá thần tốc. Song Trần Quốc Anh chỉ nhẹ nhàng nghiêng mình một bên là tránh ám khí một cách dễ dàng. Đó là một thanh đao ngắn và nhọn. Thanh đao không trúng được Quốc Anh, bị bắn ra xa và rơi xuống đất gây một tiếng động nhỏ. Cũng may đồng bọn hắn không nghe thấy. Quốc Anh chậm chậm tiến tới...Hắn đi thụt lùi, thụt lùi... Chàng mỉm cười bước từng bước một... Thái độ của chàng thật khoan thai tao nhã, tay vẫn để trên chuôi kiếm chớ chưa vội vung ra. Tên cường đạo vừa muốn tung ra một lần ám khí nữa thì thoáng một cái Quốc Anh đã đứng sát bên hắn. Mũi kiếm của chàng dí đúng ngay yết hầu hắn, chàng nói thật khế:

- Người anh em chớ động vọng. Khá ngoan ngoãn làm theo lệnh ta thì không đến nỗi phải chết.

Đôi mắt chàng ngời lên khiến đối phương hoảng sợ đứng yên, không dám nhúc nhích. Trần Quốc Anh tước thanh đao nhỏ còn lại trong tay hắn, ra lệnh:

- Quay đầu lại và bước tới cho đến khi ta bảo dừng.

Hắn ngoan ngoãn vâng theo lời chàng. Cả hai đi ra bờ sông và rẽ về bên tả vài bước. Thấy một bụi cây mọc chen với đá, chàng bảo:

- Dừng lại! Nằm sấp xuống đất, hai tay để lên lưng, đôi chân chụm lại.

Hắn còn ngần ngại. Mũi kiếm của chàng dí vào cổ hắn. Hơi lạnh từ thanh kiếm toát ra khiến hắn rùng mình.

Hắn liền nằm sấp xuống đất và làm đúng theo lệnh của chàng. Quốc Anh lẹ làng giựt dây thắt lưng của hắn xé toạc làm đôi. Trong nháy mắt chân tay hắn bị trói queo. Chàng cho tay vào túi lấy ra cái khăn tay, nhét vào mồm tên cường đạo.

Chàng vừa đứng lên, chợt nghe tiếng chân chạy về phía chàng, đồng với tiếng réo:

- Tứ Quý! Mi ở đâu?

Sau tiếng kêu, tên cường đạo thứ hai đã trông thấy một người trước mặt hắn... Hắn nhận ra người này hình dáng thanh kỳ, áo lụa trắng phơ như hàng nho sĩ văn nhân. Có điều trong tay con người nho nhã đó có một thanh trường kiếm sáng quắc, lập lòe... Tên cường đạo chùn chân, không dám bước tới. Hắn hỏi lớn:

- Người là ai? Thăng anh em của ta đâu?

Trần Quốc Anh đáp thật tự nhiên:

- Ta có biết gì đâu!

Hắn muốn tin câu trả lời của chàng, bỗng trông thấy cái đầu động dậy nơi lùm cây. Hắn biết ngay là đồng bọn hắn bị người lạ mặt này uy hiếp. Nhanh như chớp, hai tay hắn vung ra... Hai thanh đao nhọn và bén lao tới như hai vì sao xẹt. Hắn tiếp tục vung ra lần thứ hai...

Bỗng gương mặt hắn xám ngắt, vì bốn thanh đao nhọn đang bay vệt kêu lên bốn tiếng «keng» và rơi xuống đất. Hắn không kịp nhìn con người trước mắt múa kiếm thế nào để đánh bạt ám khí của hắn? Chỉ thấy người ấy đang mỉm cười với hắn, một tay chống nạnh, một tay chống kiếm dưới đất. Mặt hắn mỗi lúc một tái thêm.

Hắn đứng chết sững! Một giọng nói ôn tồn phát ra:

- Người anh em không còn món gì để phóng ra nữa phải không? Nào, bây giờ nên nghe theo lệnh ta, nếu người anh em chưa muốn chết!

Sau tiếng «chết» thanh kiếm trên tay người áo trắng đã kề vào cổ hắn. Hắn trở mắt kinh hãi nhìn con người trước mắt... Trần Quốc Anh tiếp tục ra lệnh:

- Bước tới và nằm sấp xuống bên cạnh đồng bạn của ngươi.

Hắn ngoan ngoãn vâng theo lệnh của chàng, song đôi mắt long lên giận dữ. Gương mặt đỏ chằng của hắn lúc đỏ lúc tái, trông càng xấu xí thêm. Quốc Anh cũng lấy thắt lưng của hắn và trói hắn như tên kia. Chàng nhíu mày vì nhớ mình không còn khăn tay để nhét vào miệng tên mặt đỏ này. Chợt chàng thấy nơi túi áo hắn có vật gì cộm cộm. Chàng thò tay moi ra... Hoá ra là hai cái bánh ú! Quốc Anh bật cười:

- Bánh của người hữu dụng lắm đấy!

Chàng vừa dứt lời, hai cái bánh ú đã thồn vào miệng của hắn. Tác động của chàng quá nhanh, dù cho hắn muốn la làng hay chống đối cũng không kịp nữa.

Quốc Anh đứng lên tra kiếm vào vỏ đi được vài bước, chợt quay trở lại nhặt bốn thanh đao của tên đại đạo.

Chàng muốn xử dụng ám khí của bọn chúng với tên đàn anh của chúng, có lẽ tiện hơn. Mặt trời đã lên cao. Trên sông bây giờ đã nghe tiếng bì bõm của mái chèo. Quốc Anh bước nhanh về phía thung lũng đá khi này, chàng nghe tiếng cằn nhằn chưởi rủa vang vang từ xa:

- Tụi ôn dịch! Hễ ta sai bọn bây đi đâu thì chết dịch luôn, không trở lại! Tao phải trị tụi bây một lần cho bỏ tật cà kê! Thật là một lũ chó má!

Hắn lại chưởi một tràng lời thô tục, rồi hùng hổ chạy bắn ra ngoài như muốn tìm bọn đàn em ăn tươi nuốt sống cho đã giận. Quốc Anh vừa đi trời tới chưa kịp ẩn núp, chợt có một người từ trong tảng đá chạy xẹt ra. Chàng kinh hãi vung hai tay lên ... Bốn thanh đao nhỏ và nhọn của tên cường đạo khi này bay ra cùng một lúc. Tên cướp đàn anh vì trong lòng đang căm tức bọn đàn em, lại bị tấn công bất ngờ không kịp tránh né, lãnh đủ 4 mũi đao do Quốc Anh phóng ra.

Tuy nhiên 4 thanh đao không trúng vào chỗ nhược, tên nọ hét lên một tiếng giận dữ, tung ngay một loạt ám khí về phía Quốc Anh. Hắn quả nhiên đáng mặt đàn anh! Tài ném đao của hắn thật quỷ khóc thần sầu, nhanh không thể tưởng! Cũng may Quốc Anh đã đề phòng trước. Khi vừa tung 4 thanh đao về phía tên cường đạo, thì thanh kiếm của chàng cũng ra khỏi vỏ. Và bây giờ thanh kiếm trên tay chàng không khác gì ngọn bút lông để cho chàng vung vẩy những đường rồng bay phượng múa, khiến bao nhiêu ám khí của đối phương bay ra đều bị đánh bật trở lại và rơi leng keng xuống đất. Tên nọ uất hận hét lên một tiếng, mồm hộc máu tươi. Hắn nhào về phía Quốc Anh... Chàng nhảy thụt lùi, vung tay lên... Nhưng tay chàng chưa kịp xử dụng đường kiếm gia truyền của giòng họ, hắn đã ngã quy.

Chỉ vì bốn thanh đao chàng phóng vào người hắn khi này tuy không làm chết, nhưng máu đổ khá nhiều làm hắn kiệt sức không còn hung hăng được nữa. Hắn lăn lộn trên vũng máu! Quốc Anh không chần chừ, chạy nhanh về phía thung lũng đá để cứu hai nạn nhân bị bọn cường đạo bắt giữ. Chàng ló mặt vào trong... thấy hai người đàn bà vẫn còn ngồi yên chỗ cũ. Một người vẫn còn gục đầu trên gối, y như không thiết gì đến sự việc xảy ra bên ngoài. Còn một người ngóng cổ dáo dác nhìn ra... Vừa thấy Trần Quốc Anh xuất hiện, người ấy mừng rỡ kêu lên:

- Tiêu Dao tráng sĩ!

Tiếng kêu của người kia khiến cho người đang úp mặt, ngẩng đầu lên.. Và bây giờ dưới ánh sáng yếu ớt của buổi ban mai hiện ra một gương mặt mà người hùng vừa mới bách chiến bách thắng bên ngoài vụt nghe tâm thần bấn loạn, đứng chết trân một chỗ! Phải! Người làm điên đảo thần hồn Trần Quốc Anh không ai khác hơn nàng tiên kiều diễm Hoàng Giáng Hương! Những tháng ngày nhớ nhung thương tưởng, giờ gặp lại nàng trong lớp áo lụa lem, chàng xúc động bồi hồi không nói được lời.

Giáng Hương đang dọn mình chờ cái chết, bỗng nhiên được cứu. Mà vị cứu tinh lại là người nàng hết sức kính trọng và chan chứa cảm tình. Cho nên nỗi vui mừng làm nàng nghẹn ngào, cũng không thốt ra lời. Cả hai vụt trở thành hai người câm, chỉ biết đưa mắt nhìn nhau... Riêng bà nữ mẫu của Giáng Hương vừa khóc vừa cười, nói kể huyền thiên:

- Bọn chúng bắt tiểu thư buộc làm vợ. Tiểu thư đang liệu bề tự tử. May quá! Tráng sĩ cứu chúng tôi kịp thời, chứ không chúng tôi chắc sẽ bị chết nhục! À, làm sao tráng sĩ biết chúng tôi bị bắt mà đến giải cứu vậy?

Câu hỏi của bà nữ mẫu làm Trần Quốc Anh giật mình, sực nhớ là mình chưa cời trói cho hai người. Chàng ngượng ngùng nói:

- Xin lỗi bà nữ mẫu và tiểu thư. Chỉ vì tôi không tưởng tượng được gặp bà nữ mẫu và tiểu thư trong hoàn cảnh này nên tôi mãi ngỡ ngàng quên việc mở trói cho quý vị. Tha lỗi cho tôi.

Chàng vừa nói vừa mở dây trói cho bà nữ mẫu, sau đến Giáng Hương. Nàng tiên của chàng bây giờ mới cất giọng cung đàn:

- Ôn của tráng sĩ ví bằng trời bằng bể. Trọn đời thiếp không dám quên.

- Có gì đâu mà tiểu thư nói quá lời? Tôi tình cờ đi ngang qua đây, nghe tiếng khóc nên mon men đi theo để tìm hiểu việc gì xảy ra, bất ngờ giải thoát được hai vị khỏi tay bọn cường đạo. Tôi thiết tưởng người nào khác khi gặp trường hợp như tôi cũng phải ra tay cứu giúp. Xin tiểu thư đừng quá bận tâm.

- Chẳng hay tráng sĩ đi thăm ai ở vùng này?

Chàng nhìn nàng thân thiết đáp:

- Tôi được mật báo quân Hồ đến vây tư dinh Hoàng lão thượng thư, nên vội vàng trở về Thanh Hoá để biết rõ tình hình mà giải cứu. Chẳng ngờ trên đường đi lại gặp tiểu thư. Phải chăng là tôi đã quá trễ? Vậy Hoàng thượng thư hiện giờ ra sao?

Lệ rưng rưng khóe mắt, Giáng Hương nghẹn ngào tường thuật:

- Chúng đến nhà bắt cha con thiếp về tội «Cha thiếp lần lựa việc tiến cung con gái». Sự thật chúng nghi ngờ cha thiếp có liên lạc với nhóm Phục Quốc, nên mượn cớ bắt tội việc nọ, mà cũng để điều tra coi hư thực thế nào? Trong lúc cấp bách có con a hoàn Tiểu Trang xin cha thiếp cho nó giả làm con gái gia chủ, để bà nữ mẫu đưa thiếp đi trốn. Mới đầu thiếp không chịu. Nhưng cha thiếp khóc, nói rằng: «*Nếu như con theo chúng vào cung, tức là đem tấm thân bằng trinh dâng cho bọn tiểu nhân, thì dù cho ta có yên lành ở xá nhà cũng không thể sống được. Chi bằng sẵn có Tiểu Trang chịu nhận thế con, để con có thể trốn về quê ẩn náu. Cha tin rằng nhóm Phục Quốc hay tin này thế nào cũng tìm cách cứu ta.*» Thiếp vẫn còn băn khoăn chưa chịu đi, nói với cha: «*Nhỡ như cha con già Hồ nhận ra Tiểu Trang không phải là con, chúng tức giận xử tội cha và cả Tiểu Trang cũng không thoát chết. Con không thể nào để cả hai vì con mà chết.*»

Cha thiếp cười dòn, bảo: «*Dĩ nhiên khi quan quân đến nhà bắt con, ta sẽ nói con vắng nhà, Tiểu Trang không phải là con. Bọn họ không biết mặt con, lại trông thấy Tiểu Trang khá xinh đẹp, ăn mặc sang trọng, nhất định cho lời ta là giả dối, tất chúng sẽ bắt đi. Chừng nào cha con già Hồ biết nó không phải là con, thì lỗi bắt làm người ấy không phải là ta đã dối gạt bọn chúng.*»

Thấy thiếp còn ngần ngại, cha thiếp nghiêm giọng bảo: «*Phận làm con phải biết vâng lời cha mẹ. Con và bà nữ mẫu kíp rời khỏi nhà ngay đi. Bọn quan quân sắp sửa đến nơi rồi, chớ có chần chờ! Khi nào chúng chưa bắt được con, chúng chưa giết ta đâu! Và nhóm Phục Quốc chắc chắn sẽ cứu ta kịp thời.*»

Thế rồi thiếp và nữ mẫu hoá trang xấu xí, ăn mặc nghèo nàn, lén ra ngõ sau. Lúc ấy bọn quan quân triều đình đã rần rộ kéo tới. Thiếp và nữ mẫu chưa kịp rời dinh, đành ẩn núp trong vườn. May sao chúng vào nhà bắt cha thiếp và Tiểu Trang dẫn đi không lục soát nghi ngờ điều gì. Chờ chúng đi rồi thiếp và nữ mẫu trở vào nhà lấy một ít hành trang và tiền bạc, chờ đến khuya mới trốn đi. Vì không quen đi bộ, lại không biết đường đi, nên chúng tôi cứ phải hỏi thăm đường, lại không dám đi đường cái sợ gặp bọn quân lính triều đình, nên nay là đã ngày thứ tư rồi vẫn chẳng về đến đất Trường An. Chẳng rõ chúng tôi có đi lạc đường không? Chiều hôm qua vừa đón đò qua sông và ghé qua quán nước bên đường để mua thức ăn thì gặp bọn cường đạo...

Giáng Hương kể đến đó nước mắt tuôn rơi lã chã, không nói thêm được nữa. Bà nữ mẫu nhanh miệng tiếp:

- Quân cướp thật hung hăng, vào quán gặp ai cũng giết. Tôi với tiểu thư tưởng cũng bị mấy mũi đao của chúng. Nào ngờ tên đầu đảng thấy tiểu thư có nhan sắc, nên dự tính đem về làm vợ. Tiểu thư giựt đao của hấn toan bẻ tự tử. Hấn sợ tiểu thư làm càn nên trói tiểu thư và trói cả luôn tôi dẫn đi. Hấn đưa chúng tôi đến trũng đá này thì trời quá tối, đành phải nghỉ lại đây. Chúng chờ sáng ngày đón đò qua sông để về sào huyệt của chúng

Ngừng một lúc để đề nén cơn xúc động, bà ta tiếp:

- Tiểu thư vì cố ý chết nên không chống đối chi hết. Còn tôi tuy không sợ chết, song nghĩ thương tiếc một đời hương sắc như tiểu thư phải bỏ mạng vì bọn hôi tanh nên tức tưởi ngồi khóc. May sao tráng sĩ đến giải cứu... Thật là ơn của tráng sĩ ví bằng trời bằng bể...

Trần Quốc Anh nói bằng giọng dàu dàu:

- Tôi vì hay tin quá trễ mà để Hoàng thượng thư rơi vào tay bọn gian thần, còn tiểu thư suýt vong mạng vì bọn cường đạo. Thật lòng tôi vô cùng áy náy. Nay gặp được tiểu thư, tôi xin đưa tiểu thư về chốn an toàn lánh mặt, chờ ngày giải cứu Hoàng lão thượng thư, lúc ấy một nhà sum họp.

Giáng Hương trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Cha thiếp bảo về quê ẩn náu. Tráng sĩ có thể nào đưa dùm thiếp và nữ mẫu về Tràng An?

Trần Quốc Anh hỏi:

- Tiểu thư còn giòng họ nơi quê nhà?

Giáng Hương cúi mặt giấu đôi hàng lệ, đáp nhỏ:

- Ở quê nhà chỉ còn bà con xa. Chỉ lo người ta nghe cha con thiếp bị triều đình bắt, họ sợ liên lụy không dám chứa mình.

Trần Quốc Anh ngập ngừng nói:

- Tôi muốn bày tỏ điều này, không biết tiểu thư có ưng chịu không? Tôi...tôi muốn mời tiểu thư và bà nữ mẫu về Trần gia trang ẩn náu...Tôi biết ...tiểu thư rất khó nhận lời. Nhưng bọn Hồ chắc chắn sẽ không buông tha tiểu thư. Cũng có thể hiện chúng đang chờ tiểu thư ở Trường An. Nếu tiểu thư không ngại tấm lòng của tôi, xin hãy về Trần gia trang tạm sống. Nơi đó là chỗ ở an toàn cho tiểu thư trong khi chờ đợi tin tức của Hoàng lão thượng thư.

Thấy nàng vẫn cúi mặt lặng thinh, Quốc Anh nghĩ nàng e ngại vì sự sống chung đụng với mình, nên nói:

- Tôi đưa tiểu thư và nữ mẫu về nhà tôi, nhưng tôi không có mặt ở đó. Từ một năm qua tôi theo đoàn quân Phục Quốc sống ở mật khu. Trần gia trang giao cho một nho sĩ đứng tuổi, cùng với đứa cháu của tôi cai quản. Chắc tiểu thư không đến nỗi e ngại...

Hoàng Giáng Hương ngắt lời chàng trong tiếng khóc:

- Xin tráng sĩ đừng nói vậy! Tấm lòng cao cả của tráng sĩ nào thiếp không rõ? Thiếp chỉ lo mình không xứng đáng trước sự chiếu cố của tráng sĩ mà thôi.

Quốc Anh mừng ra mặt, hỏi:

- Tiểu thư đã nhận lời?

Giáng Hương ngược mắt nhìn chàng, giọng bồi hồi cảm xúc:

- Dù cho trọn đời thiếp làm gia nhân nô tỳ để đáp lại tấm thành tình của tráng sĩ đối với cha con thiếp cũng chưa đủ. Vậy xin có lời nguyện này: «*Ngày nào gặp lại cha già, thiếp sẽ xin phép cha cho thiếp được trọn đời hầu hạ tráng sĩ để đáp lại ân tình này.*»

Lời nói của nàng đâu khác gì lời hứa hẹn trăm năm? Quốc Anh bàng hoàng tưởng chừng như tai mình nghe điều làm lẫn? Chàng ngược mắt nhìn nàng, thấy đôi mắt nàng đỏ au, lệ đoan trang trong vắt như những hạt minh châu. Trông nét ủ dột của nàng dung nhan càng mỹ lệ yêu kiều, làm tim chàng rung động dạt dào...

Cả hai vụt lặng im và không nói thêm lời nào nữa. Mỗi người vương mang một ý nghĩ... Giáng Hương nhủ thầm trong dạ: «*Mình nhận lời về nhà chàng cũng như đã nhận lời cầu hôn. Phận gái đem thân về nhà một chàng trai là kể như đã xuất giá. Dù chưa có sự chấp thuận của cha già, từ đây nguyện thuộc về chàng.*»

Rồi nàng lại nghĩ: «*Phận ta được hầu hạ một người quân tử như chàng tướng cũng quá lắm rồi! Chỉ sợ mình không xứng đáng với con người cao quý tài ba lỗi lạc như chàng, mà không biết phải làm sao hơn!*».

Trong khi đó Trần Quốc Anh thì thầm với mình: «*Ta là một kẻ phàm phu tục tử lỡ bước giang hồ, không danh không phận, mà được một vị tiểu thư con nhà khuê các hứa hẹn trăm năm. Đừng nói chi đến cái nhan sắc thiên kiều bá mị của nàng đã làm rung động tim ta, nội tấm lòng ái quốc của một bậc anh thư cũng đủ cho ta khâm phục và thương yêu, dù phải vì nàng mà nát thịt tan xương cũng không hối tiếc. Chỉ e một điều đất nước đang hồi loạn lạc, vua mất ngôi, dân tình khốn khổ, hai tay ta còn nặng gánh sơn hà, chữ tình đành phải gác lại chờ ngày đẹp được bọn Hồ, toàn dân ca khúc khải hoàn, mới có thể cùng nàng đẹp duyên cầm sắc.*»

Rồi chàng lại gọi thầm: «*Giáng Hương nàng ơi! Đời tôi đã đặt nợ nước trước nợ tình. Mong nàng hiểu cho tôi vì sao chưa thể mở lời cầu hôn. Mong nàng thấu rõ tình tôi, mà không oán trách cho rằng tôi hờ hững thâm tình của nàng.*»

Nắng sớm tỏa rực xuống lòng thung lũng, tỏa vào gương mặt của Giáng Hương muôn ánh hào quang, khiến Quốc Anh nhìn nàng mà tâm thần như mê như tỉnh... Chàng bỗng nhớ đêm nào cùng nàng tiên trên cung Quảng vai kề vai đi thưởng ngoạn phong cảnh. Nàng thỏ thẻ bên tai chàng những lời thiết tha yêu dấu... Chàng hôn trên mắt trên môi nàng những nụ hôn ngọt ngào tình ái... Nàng tiên ấy hiện đang đứng trước mặt chàng, đang chờ nghe một lời đáp tình sau lời hứa hẹn của nàng. Nàng chờ đợi chờ đợi... không biết thời gian trôi qua bao nhiêu lâu vẫn không nghe chàng nói tiếng nào? Nàng tuyệt vọng ngược mắt nhìn lên... bắt gặp đôi mắt chàng đang nhìn mình đắm đuối... Nàng e lệ trốn ánh mắt ấy, nhủ thầm: «*Tình chàng đã nói qua ánh mắt, cao quý hơn muôn vạn lời thoát từ môi miệng. Ta thật không xứng đáng với con người văn nhân cao nhã như chàng...*»

Bà nữ mẫu chợt phá tan bầu không khí im lặng của hai người:

- Bây giờ mình theo tráng sĩ về Trần gia trang nhé tiểu thư?

Quốc Anh và Giáng Hương cùng tỉnh mộng! Giáng Hương dịu dàng hỏi nữ mẫu:

- Tráng sĩ đã có lòng giúp chúng ta nơi ẩn chốn ở an toàn. Ý nữ mẫu thế nào?

- Còn biết gì hơn là hết lòng cảm ơn tráng sĩ.

Quốc Anh cười tươi nói:

- Tôi xin đưa tiểu thư và bà nữ mẫu vào làng gần đây để tìm chỗ thay đổi xiêm y và nghỉ ngơi. Trong khi chờ đợi, tôi sẽ đi mua thêm ngựa.

Ba người ra khỏi thung lũng đá. Tên côn đồ vẫn còn nằm bất tỉnh trên vũng máu. Quốc Anh muốn đến giải cứu cho y, bỗng nhớ lời bà nữ mẫu tường thuật khi nãy về sự tàn sát của bọn họ trong lữ quán, nên chàng lờ đi.

Giáng Hương trông thấy kẻ bắt mình nằm không động đậy, máu đào nhuộm đỏ một vùng. Nàng bắt khẩn đứng nhìn hẩn với ánh mắt xót xa. Bà nữ mẫu vội kéo nàng đi, nói:

- Để hẩn sống thì người vô tội còn bị hẩn sát hại. Tráng sĩ giết một người để cứu vạn người. Đó là làm điều nhân nghĩa!

Quốc Anh cũng hiểu bụng dạ nàng thuần lương, không nỡ thấy người chết, nên nói:

- Tôi cũng muốn cứu hần, song sợ hần lại đi giết người.

Giáng Hương cúi mặt nói sẽ:

- Tráng sĩ nói phải lắm!

Đang đi Quốc Anh vụt «huýt sáo» lên vài tiếng. Không hiểu từ đâu một con tuấn mã chạy phon phon tới. Vừa trông thấy chủ con vật hí lên mừng rỡ. Quốc Anh vuốt ve ngựa của mình và nói:

- Người chở hai vị khách của ta nhé?

Chàng cười, quay sang Giáng Hương:

- Con ngựa này khoẻ lắm, có thể chở được hai người đi đường trường không biết mệt. Tiểu thư và nữ mẫu hãy lên yên để nó đưa đi. Tôi có thể đi bộ đến làng gần đây tìm mua thêm hai con nữa...

Bà nữ mẫu vội ngắt lời chàng:

- Tôi không biết cỡi ngựa đâu. Hãy để tôi cùng tiểu thư ngồi chung vậy.

- Cũng được! Vậy tôi chỉ phải mua thêm một con tuấn mã, chắc không khó lắm.

\* \* \*

Hai con ngựa đưa ba người về Trần gia trang phải mất 4 ngày mới tới nơi. Chỉ vì cuộc hành trình có hai người đàn bà, nên Quốc Anh phải dừng lại nghỉ ngơi nhiều lần. Lần đầu tiên lìa xa kinh thành, cũng là lần đầu tiên đến miền rừng núi, cảnh vật hoàn toàn khác lạ, khiến Giáng Hương có cảm tưởng như đi vào một thế giới khác... Một thế giới mộng ảo không phải của loài người, với những ghềnh đá cheo leo, với những thác nước trắng xóa, với những cành hoa mọc chen trên đá, mây giăng trên đỉnh núi... sương lấp dưới lòng khe...Núi tiếp với mây, mây tiếp với trời... mờ mờ ảo ảo... Một vùng tịch mịch không người, nhưng vang dội tiếng ca hát của chim muông, tiếng thì thầm của gió rừng...làm cho Giáng Hương như tiêu tan điều phiền muộn, như quên đi nỗi sầu ly biệt với cha già.

Khi vào đến địa phận Trần gia trang, không phải chỉ riêng Giáng Hương sững sờ trước cảnh vật, mà bà nữ mẫu cũng buộc miệng kêu lên:

- Tôi tưởng trên thế gian này không ai có được một chỗ ở bồng lai tiên cảnh như vậy!

Mặt trời lúc ấy vừa lừng chững đỉnh núi. Xa xa trông rõ Hồ Nhật Nguyệt lóng lánh dưới ánh thái dương. Toà nhà của Trần Quốc Anh hiện ra giữa những vách núi đá, sân cỏ còn lấp tấp hơi sương... Bất thần Giáng Hương trông thấy hình dáng một kỵ mã như từ trong sương mây hiện ra... Người ấy phóng ngựa như bay một lúc đến gần. Giáng Hương nhận rõ là một chàng thanh niên khôi ngô tuấn tú, mắt cười cùng với môi miệng... dừng ngựa trước mặt nàng. Quốc Anh vừa thấy người ấy ánh mắt ngời lên, lộ vẻ vui mừng. Chàng tươi cười giới thiệu:

- Đây là cháu của tôi, tên gọi Hùng Phong.

Chàng nói với cháu:

- Còn đây là Hoàng tiểu thư và bà nữ mẫu.

Hùng Phong cúi chào khách, rồi cho ngựa kè một bên ngựa của chú, miệng líu lo:

- Sao hôm nay chú về bất thần không theo kỳ hạn? Cháu từ trại chăn nuôi về thấy chú từ xa mà tưởng không phải, vì ngựa không giống. Đến khi nhìn thấy ngựa chở hai người phía sau đúng là con Phi Phi của chú, cháu không còn nghi ngờ gì nữa. Chuyến này chú sẽ ở lại bao lâu?

Quốc Anh vui vẻ đáp:

- Ta đưa Hoàng tiểu thư và bà nữ mẫu về đây để lánh nạn Hồ. Ta sẽ ở lại ít hôm để xếp đặt chỗ ăn ở cho khách. Xong việc ta sẽ trở lại mật khu.

Hùng Phong nghe chú nói sẽ ở lại ít hôm, lại nghe báo tin vị tiểu thư đẹp như tiên nga kia sẽ ở lại lánh nạn, trong lòng quá đổi vui mừng hét lên một tiếng, rồi phóng ngựa như bay một hồi mới quay trở lại, miệng cười toe toét.

Giáng Hương cười thật sự. Chưa có lúc nào nàng vui như vậy! Những chiếc răng xinh đẹp đều đặn như ngọc hôm nay mới có dịp phơi bày, càng làm tăng vẻ khuynh thành đảo quốc trên gương mặt mỹ miều của nàng. Quốc Anh nhìn nàng cười lòng càng ngất ngây, tưởng chừng như hồn mình thêm một lần bay lên tiên cảnh. Tiếng nói của Giáng Hương ngân bên tai chàng:

- Công tử còn trẻ, tâm tính hồn nhiên quá!

Quốc Anh nghe nàng nói bằng giọng ru hồn thì người như trong cơn mê, không nghe thấy gì cả!

Giáng Hương lại hỏi:

- Chẳng hay công tử có phải là con trai của quan Thượng tướng?

Bấy giờ Quốc Anh mới giật mình đáp.

- Ở...Phải! Chính nó là đứa con duy nhất của gia huynh tôi, nay đã 19 tuổi rồi mà tâm tính rất hồn nhiên. Tuy vậy nó có tài quán xuyến công việc, lại thêm văn võ song toàn. Tiếc rằng cháu tôi lớn lên giữa thời nhiễu nhương ly loạn, nên cái tài đành mai một.

Nàng thờ dài:

- Buồn cho đất nước không có minh quân để cho công tử đem tài năng thi thố với đời.

Lúc ấy Hùng Phong đã trở lại cho ngựa đi song song bên chú. Quốc Anh đưa mắt nhìn cháu, nói lớn cho cả Giáng Hương cùng nghe:

- Hùng Phong hiện tại là chủ nhân của Trần gia trang, nên có bổn phận tiếp đãi và bảo vệ an ninh cho khách.

Giáng Hương thở thê:

- Thiếp đến đây làm phiên tráng sĩ và công tử quá!

Hùng Phong vốn ít nói, chỉ cười thay cho câu trả lời. Quốc Anh đáp trấn an khách:

- Tôi vắng nhà luôn, thỉnh thoảng mới về đây một lần. Mọi việc trong trang đều do cháu tôi và người quản lý lo liệu. Nay có tiểu thư trông coi nhà giúp, ấy là phước hạnh cho tôi. Sao gọi là phiên được? Chỉ sợ khung cảnh núi rừng làm buồn tiểu thư thôi!

Hùng Phong bây giờ mới lên tiếng với khách:

- Ở đây vui lắm! Tiểu thư đừng sợ buồn.

Giáng Hương cười tươi:

- Thiếp tin lời công tử lắm!

Quốc Anh thấy tâm tánh cháu hồn nhiên gây được niềm vui cho người mình yêu, trong lòng lấy làm hoan hỉ. Như vậy chàng không còn lo gì những lúc xông pha ngoài chiến trường. Như vậy chàng yên tâm trả nợ nước. Nợ tình hẹn lại mai sau...Người chàng yêu đã nói lời thệ ước. Người chàng yêu hiện về sống trong ngôi nhà của chàng. Nàng sẽ thích trang trại này...khung trời này... Hơn 10 năm qua tòa nhà thơ mộng chờ đợi một nữ chủ. Hơn 10 năm qua trái tim của một kẻ sĩ chờ đợi người tình... Bây giờ trong phút chốc đã có đủ tất cả!

Trần Quốc Anh sung sướng huýt sáo một khúc nhạc vui. Chàng nhủ với lòng: «*Người tình trong mộng đã là người tình thật. Nàng tiên trên cung Quảng đã bỏ thiên cung về ngự trị nơi động Đào Nguyên họ Trần.*»